

Bản án số: 75/2019/HS-PT
Ngày: 05 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân
Ông Nguyễn Thái Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2019/TLPT- HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Võ Doãn D do có kháng cáo của bị cáo Võ Doãn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2019/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

Bị cáo có kháng cáo: Võ Doãn D sinh ngày 08 tháng 12 năm 1983, tại xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Doãn N (đã chết) và bà Võ Thị Q; có vợ: Bùi Thị Bích H (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2013 hiện đang ở với mẹ; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07 tháng 6 năm 2001, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 100.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” cho người khác; ngày 30 tháng 01 năm 2002, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 150.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 29 tháng 11 năm 2002, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 12 tháng 7 năm 2004, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác; Ngày 05 tháng 01 năm 2019, bị Công an xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo không bị tạm giữ, không bị tạm giam, hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại, dòng họ Võ P; có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24 tháng 12 năm 2018, Võ Doãn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73 G1 - 199.10 (là xe của chủ sở hữu bà Võ Thị Q) đến chơi nhà bà Lê Thị S. Đến 19 giờ cùng ngày, do nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên D mượn 01 cây nạy đinh của bà S nhưng bà S không đồng ý, sau đó D tự ý lấy 01 cây nạy đinh và 01 bao lác rồi điều khiển xe đến nhà thờ họ Võ P ở thôn H, xã A, huyện Q để lấy trộm tài sản. Khi đến, D dựng xe cách nhà thờ 50m rồi treo hàng rào bên trái vào trong sân nhà thờ, dùng cây nạy đinh cạy cửa bên phải, đi vào trong và lấy 03 bộ tam sự bằng đồng, mỗi bộ gồm 01 lư hương và 02 chân đèn (trong đó có 02 bộ nhỏ và 01 bộ to) bỏ vào trong bao lác mang theo đưa ra xe mô tô chở về thôn D, xã G bán cho ông Hoàng Minh V (làm nghề mua phế liệu) với giá 1.800.000 đồng. Số tiền bán được D tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Quảng Ninh đã định giá tài sản gồm 03 bộ tam sự bằng đồng tại thời điểm bị mất trộm giá 8.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã thu giữ và ngày 28 tháng 02 năm 2019 xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu bà Võ Thị Q chiếc xe mô tô biển số 73G1- 199.10; Ngày 28 tháng 01 năm 2019, trả lại cho chủ sở hữu của nhà thờ họ Võ P do ông Võ Phi L đại diện 03 bộ tam sự bằng đồng, mỗi bộ gồm 02 chân đèn, 01 lư hương (trong đó 01 bộ lớn và 02 bộ nhỏ). Hiện đang tạm giữ vật chứng chờ xử lý: 01 thanh kim loại sắt dài 60cm, đường kính 02cm, một đầu dẹt, 01 đầu cong có khoét chữ V, trên bề mặt có bám dính hồ vữa xây dựng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại nhà thờ họ Võ P đã nhận lại tài sản bị mất và không có ý kiến gì. Ông Hoàng Minh V đã nhận lại 1.800.000 đồng từ bị cáo D và không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, bà Võ Thị Q không biết việc bị cáo mượn xe đi trộm tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý; đối với ông Hoàng Minh V, là người mua 03 bộ tam sự bị cáo lấy trộm, do lúc mua bán không biết tài sản do D lấy trộm mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Cáo trạng số 10/THQCT-KSĐT-KT ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố Võ Doãn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh quyết định tuyên bố bị cáo Võ Doãn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, phạt bị cáo Võ Doãn D 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án trả lại thanh kim loại đang thu giữ cho bà Lê Thị S; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn luật định, ngày 13 tháng 5 năm 2019, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận đơn kháng cáo của bị cáo Võ Doãn D với nội dung xin được xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận đơn của Võ Doãn D xin được xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ có nội dung bố để bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước kèm bản sao Giấy chứng nhận Cựu thanh niên xung phong của mẹ bị cáo là bà Võ Thị Q.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019, nhận Giấy xác nhận số 16/NV ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Phòng Nội vụ huyện Quảng Ninh xác nhận ông Võ Doãn N, nơi thường trú: Xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình là người có công với Cách mạng, đã được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì theo Quyết định khen thưởng số 84 ngày 12 tháng 12 năm 1997.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Võ Doãn D khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Doãn D theo tình tiết giảm nhẹ mới để sửa Bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo từ 01 đến 02 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai thừa nhận hành vi “Trộm cắp tài sản” của bị cáo Võ Doãn D tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo Võ Doãn D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của đại diện người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản bị trộm cắp, tài sản bị mất trộm được thu giữ ..., Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh quyết định tuyên bố bị cáo Võ Doãn D phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo của bị cáo Võ Doãn D xin được xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc quy định của khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015) tuy có hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến 03 năm nhưng trong vụ án này bị cáo đã lấy trộm đồ thờ tự của dòng họ Võ P được định giá 8.500.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây thiệt hại về vật chất mà còn gây ảnh hưởng tâm lý về mặt tâm linh, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bức xúc, phản nộ trong quần chúng nhân dân. Tuy tại thời điểm phạm tội bị cáo được xác

định không có tiền án, không có tiền sự nhưng trước đó bị cáo đã có đến 4 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi “Cố ý gây thương tích”; “Gây rối trật tự công cộng”; “Làm hư hỏng tài sản của người khác”. Trong thời gian đang bị điều tra hành vi “Trộm cắp tài sản” lại có hành vi “Gây rối trật tự công cộng” bị Công an xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 750.000 đồng, Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, quá trình nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo hình phạt tù với mức án 09 tháng là thoả đáng, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo kháng cáo xin được xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ, có cung cấp thêm tài liệu chứng minh bổ để bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì; Giấy chứng nhận mẹ bị cáo bà Võ Thị Q là Cựu thanh niên xung phong nên bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo giá trị tài sản bị cáo đã trộm cắp của nhà thờ họ Võ P, tình tiết giảm nhẹ mới ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Doãn D để giảm hình phạt cho bị cáo chứ không thể cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Võ Doãn D.

Bị cáo Võ Doãn D kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng vụ án; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Doãn D để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Doãn D.

Xử phạt bị cáo Võ Doãn D **06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Bị cáo Võ Doãn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (05 - 8 - 2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Vụ GDKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VPTAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Việt